

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS - ST
Ngày 19 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Châu Hoàng Huy

Ông Trịnh Hữu Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh - là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc K, sinh ngày 01/01/1995, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp T, phường L, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Anh K1 (đã chết) và bà Trương Mộng K2 (đã chết); bị cáo có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự, Ngày 25/4/2025 Nguyễn Quốc K bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định số 47/2025/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, K chưa chấp hành. Nhân thân: Bản án sơ thẩm số 20/2015/HSST ngày 15/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên phạt Nguyễn Quốc K 09 năm tù về tội giết người, K chấp hành xong ngày 10/5/2021 tại Trại giam C. Đến ngày 29/5/2025 K đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/05/2025 đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc K khai nhận: Sáng ngày 29/5/2025, người bạn của K tên Tiến M ở xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau gọi điện thoại qua zalo kêu K qua Xóm K thuộc

phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau gặp người phụ nữ tên H lấy ma túy cho M và đem vào xã K để K và M cùng sử dụng, K đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69FA-5547 đi lấy ma túy. Trên đường về K ghé vào tiệm tạp hóa mua cuộn băng keo đen (loại băng keo dán điện) quấn quanh gói ma túy và cất giấu vào ống tay áo bên trái K đang mặc, sau đó điều khiển xe về nhà. Đến nhà K rủ vợ là Phan Thị Tường V cùng đi đến xã K, huyện U để mua hải sản về ăn nên Vi đi cùng K. Cả hai đang trên đường đi đến xã K đến đoạn đường thuộc ấp A, xã K thì bị lực lượng Đồn Biên phòng K4 dừng xe kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy nên K vứt gói ma túy xuống đường, khi đang vứt thì bị lực lượng kiểm tra phát hiện, lập biên bản.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc K, xử phạt bị cáo từ 07 đến 8 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 239/KL-KTHS ngày 01/6/2025 của Phòng K5 Công an tỉnh C được niêm phong kín, có chữ ký, chữ viết họ và tên Dương Hải Đ (giám định viên), Lê Chí N (người niêm phong) và hình dấu tròn của Phòng K5 đóng dấu giáp lai niêm phong; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có các ô vuông màu đen. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, có gắn thẻ sim Viettel số seri: 8984048000381554162.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố, không oan sai cho bị cáo; bị cáo thống nhất với luận tội của Viện kiểm sát; bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai và thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Căn cứ kết quả khai báo tại phiên tòa phù hợp

với tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có căn cứ xác định: Sáng ngày 29/5/2025, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69FA-5547 đi lấy ma túy đem vào xã K, huyện U (nay là xã U, tỉnh Cà Mau) để K và M cùng sử dụng, đang trên đường đi đến xã K đến đoạn đường thuộc ấp A, xã K (nay là ấp A, xã U) thì bị lực lượng Đồn Biên phòng K4 dừng xe kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy nên K vứt gói ma túy xuống đường, khi đang vứt thì bị lực lượng kiểm tra phát hiện, lập biên bản. Theo bản Kết luận giám định số 239/KL-KTHS ngày 01/6/2025 của Phòng K5 - Công an tỉnh C kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng trong, được niêm phong trong phong bì màu trắng hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,6941gam, loại Methamphetamine. (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Điểm g khoản 2 Điều 249 quy định: *2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

g) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

... ”

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy; gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn cho nhu cầu về ma túy cho bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là ông Trương Ngọc Đ1 là liệt sĩ, các tình tiết giảm nhẹ được quy định theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo có 1 tiền sự, ngày 25/4/2025 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra Quyết định số 47/2025/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời

hạn 20 tháng, chưa chấp hành. Bị cáo có 1 tiền án đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà bị cáo lại phạm tội khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, lao động trở thành người công dân tốt, chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì hoàn mẫu số 239/KL-KTHS ngày 01/6/2025 của Phòng K5 Công an tỉnh C được niêm phong kín, có chữ ký, chữ viết họ và tên Dương Hải Đ (giám định viên), Lê Chí N (người niêm phong) và hình dấu tròn của Phòng K5 đóng dấu giáp lai niêm phong, toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có các ô vuông màu đen, là công cụ phương tiện phạm tội, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, có gắn thẻ sim Viettel số seri: 8984048000381554162, tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các tang vật này hiện tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh C và phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu DREAM, biển số đăng ký 69FA-5547 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định xe máy trên là của ông Nguyễn Anh K1 cha ruột của K, nay ông K1 đã chết và xe để lại cho anh của K là Nguyễn Quốc K3. Việc K mượn xe của K3, sử dụng xe làm phương tiện di chuyển từ thành phố C đến xã K khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy K3 không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho K3 là phù hợp. Được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt tù bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ và thỏa đáng.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000 đồng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Đối với các đối tượng có liên quan:

- Đối với đối tượng tên H bán ma túy cho K, quá trình điều tra K khai nhận không biết đầy đủ họ tên chỉ biết người đó tên H ở Xóm K thuộc phường H, thành phố C (nay là phường L, tỉnh Cà Mau) và nhà trọ gần cây xăng T thuộc phường F, thành phố C (nay là khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau). Quá trình xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh C đã tiến hành xác minh các địa điểm trên nhưng không có đối tượng tên H nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên Tiến M, K khai nhận do M rủ K đến chỗ H lấy ma túy vào xã K (nay là xã U) cùng nhau sử dụng. Quá trình xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh C đã tiến hành xác minh tại ấp A, xã U, tỉnh Cà Mau xác định trên địa bàn không có đối tượng tên Tiến M nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Phan Thị Tường V, K và V đều xác định V không biết việc K cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý V là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K 07 (bảy) năm tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 29/5/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 239/KL-KTHS ngày 01/6/2025 của Phòng K5 Công an tỉnh C được niêm phong kín, có chữ ký, chữ viết họ và tên Dương Hải Đ (giám định viên), Lê Chí N (người niêm phong) và hình dấu tròn của Phòng K5 đóng dấu giáp lai niêm phong, toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 áo sơ mi tay dài màu trắng có các ô vuông màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, có gắn thẻ sim Viettel số seri: 8984048000381554162.

Các tang vật này hiện tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh C và phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GD KT, TT & THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 2 – Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực U Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn